

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 208 /2023/DS-PT
Ngày 10 – 7 – 2023
V/v tranh chấp hui

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lập

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Trung

Bà Đinh Cẩm Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Màu – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 164/2023/TLPT-DS ngày 12 tháng 5 năm 2023 về việc: Tranh chấp hui.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 40/2023/DS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 107/2023/QĐ-PT ngày 29 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị K (Trần Thị T), sinh năm 1988 (Có mặt);

Địa chỉ cư trú: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh C ..

- Bị đơn:

1. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1959 (Có mặt);

2. Ông Võ Văn M, sinh năm 1960 (Vắng mặt) ;

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh C .

- Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị C, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo bà Trần Thị K trình bày:

Vào ngày 15/6/2020 âm lịch, bà có mở dây hui loại hui 2.000.000 đồng, hui 01 tháng khui 01 lần vào ngày 15 hàng tháng, dây hui gồm 22 chung; vợ chồng ông M và bà C tham gia 01 chung, bà C và ông M hốt hui vào ngày 15/9/2020 âm lịch, bà đã giao tiền hui đầy đủ cho bà C và giao giấy nhận tiền hui cho bà C giữ.

Sau khi hốt hụi, từ tháng 6/2021 đến khi mãn hụi bà C còn phải đóng hụi chết 10 kỳ hụi; bà đã có khởi kiện ông M và bà C, Tòa án đã xét xử buộc ông M và bà C trả cho bà 5 kỳ hụi; ông M và bà C còn nợ bà 5 kỳ hụi với số tiền 10.000.000 đồng.

Vào ngày 25/10/2020 âm lịch, bà có mở dây hụi loại hụi 1.000.000 đồng, 01 tháng khui 01 lần vào ngày 25 âm lịch hàng tháng, dây hụi gồm 30 chung; vợ chồng ông M và bà C tham gia 02 chung hụi, theo danh sách hụi ở số thứ tự 27, 28 tên “Muôn”. Ông M và bà C đã hốt hết cả 02 chung hụi vào ngày 25/12/2020 và ngày 25/4/2021 âm lịch; tuy nhiên, ở 02 lần hốt hụi do bà C bỏ hụi thấp không hốt được, nên bà đã bỏ tiền ra mua lại 02 chung hụi của bà C, bà giao hụi cho bà C theo giá của bà C bỏ hụi hốt; sau đó bà C vẫn phải tiếp tục đóng hụi chết cho bà cho đến khi mãn hụi. Bà C có đóng hụi chết đến tháng 6/2021 âm lịch thì ngưng không đóng tiếp. Từ tháng 6/2021 đến khi mãn hụi ông M, bà C còn phải đóng hụi chết 22 kỳ hụi; bà đã có khởi kiện ông M và bà C, Tòa án đã xét xử buộc ông M và bà C trả cho bà 5 kỳ hụi, còn lại 17 kỳ hụi với số tiền 34.000.000 đồng.

Như vậy, tổng 02 dây hụi bà C và ông M còn nợ bà số tiền hụi chết chưa đóng là 44.000.000 đồng. Bà yêu cầu ông M, bà C trả cho bà tổng số tiền 44.000.000 đồng

- Theo bà Nguyễn Thị C trình bày:

Đối với dây hụi khui ngày 15/6/2020 âm lịch, loại hụi 2.000.000 đồng, bà C thừa nhận bà còn nợ bà K số tiền 10.000.000 đồng và đồng ý trả bà K 10.000.000 đồng.

Đối với dây hụi khui ngày 25/10/2020 âm lịch, loại hụi 1.000.000 đồng, bà C thừa nhận bà có tham gia hai chung hụi như bà K trình bày. Tuy nhiên, khi hụi khui đến lần thứ ba thì bà bỏ hụi để hốt nhưng bà K không cho bà hốt hụi nên bà rút ra không tham gia nữa và bà K đã trả cho bà 3.000.000 đồng; chung thứ hai đến lần khui hụi thứ sáu bà hốt hụi nhưng bà K không cho bà hốt hụi nên bà rút ra không tham gia nữa, bà K đã trả cho bà số tiền hụi đã đóng với số tiền 6.000.000 đồng. Như vậy, dây hụi 1.000.000 đồng bà không còn tham gia nữa nên bà không đồng ý trả tiền hụi cho bà K.

- Theo ông Võ Văn M trình bày:

Ông M thống nhất nợ bà K số tiền 44.000.000 đồng và đồng ý trả cho bà K số tiền 44.000.000 đồng theo như yêu cầu bà K, nhưng hiện nay hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn nên ông xin được trả dần theo kỳ hạn.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 40/2023/DS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân quyết định:

Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị K (Trần Thị T). Buộc ông Võ Văn M và bà Nguyễn Thị C có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị K số tiền 44.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng của đương sự.

Ngày 27/3/2023, bà Nguyễn Thị C có đơn kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện bà K về việc buộc ông M và bà C trả cho bà K số tiền 34.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Thị C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phản tranh luận tại phiên tòa:

Bà C phát biểu: Bà không có bán 02 chung hui ở đây hui loại hui 1.000.000 đồng mở ngày 25/10/2020 âm lịch cho bà K, bà không có nợ tiền hui chết của bà K ở đây hui này, nên không đồng ý trả cho bà K số tiền 34.000.000 đồng.

Bà K yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị C, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Việc bà C và ông Võ Văn M tham gia dây hui 2.000.000 đồng mở ngày 15/6/2020 âm lịch và dây hui 1.000.000 đồng mở ngày 25/10/2020 âm lịch do bà Trần Thị K làm chủ hui là có thực tế, được bà C và ông M thừa nhận.

[2] Đối với dây hui mở ngày 15/6/2020 âm lịch, loại hui 2.000.000 đồng, bà C và ông M tham gia 01 chung hui, đã hót hui và còn nợ hui chết 10.000.000 đồng; Bà C thừa nhận còn nợ bà K 10.000.000 đồng và đồng ý trả bà K 10.000.000 đồng.

[3] Đối với dây hui mở ngày 25/10/2020 âm lịch, loại hui 1.000.000 đồng, bà C và ông M tham gia 02 chung hui. Bà K cho rằng vào kỳ khai hui thứ ba và thứ sáu, bà C và ông M bỏ hui để hót nhưng bỏ thấp không hót được, nên bà K bỏ tiền ra mua lại 02 chung hui của bà C và ông M, bà K đã giao bà C và ông M đủ số tiền mà bà C và ông M hót được của 02 chung hui. Sau đó bà C và ông M đóng lại hui chết và còn nợ từ tháng 6/2021 đến khi mãn hui 22 kỳ hui; bà K đã có khởi kiện ông M và bà C, Tòa án đã xét xử buộc ông M và bà C trả cho bà 5 kỳ hui, còn lại 17 kỳ hui với số tiền 34.000.000 đồng. Bà C thừa nhận có tham gia hai chung hui nhưng đến kỳ khai hui thứ ba và kỳ khai hui thứ sáu bà C đã rút ra không tham gia nữa và bà K đã trả cho bà C hai chung hui tổng cộng 9.000.000 đồng, do bà C đã rút ra không còn tham gia hui nữa nên bà K yêu cầu bà C trả tiền hui chết với số tiền 34.000.000 đồng bà C không đồng ý.

[4] Xét thấy, vào năm 2022 bà K đã có khởi kiện bà C và ông M yêu cầu thanh toán tiền hui chết còn nợ, trong đó có dây hui mở ngày 25/10/2020 âm lịch và đã được Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử. Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 179/2022/DS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân đã xác định bà C có tham gia hai chung hui do bà K làm chủ hui, dây hui mở ngày 25/10/2020 âm lịch, bà C đã hót hết hai chung hui và còn nợ bà K tiền hui chết đến tháng

10/2021 là 05 kỳ hạn với số tiền 10.000.000 đồng và buộc bà C và ông M trả cho bà K số tiền của dây hạn này là 10.000.000 đồng. Ngoài ra, bản án còn nhận định đối với số tiền hạn chết từ tháng 10/2021 đến khi mãn hạn là 17 kỳ x 2 chung = 34.000.000 đồng bà K chưa yêu cầu nên không giải quyết. Bà C và ông M không có kháng cáo và Bản án nêu trên đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Hơn nữa, ông M cũng thừa nhận nợ bà K số tiền hạn 44.000.000 đồng như bà K yêu cầu và đồng ý trả cho bà K. Như vậy có cơ sở xác định bà C và ông M còn nợ bà K số tiền hạn chết của dây hạn 1.000.000 đồng mở ngày 25/10/2020 âm lịch là 17 kỳ x 2 chung x 1.000.000 đồng = 34.000.000 đồng. Tổng cộng hai dây hạn bà C và ông M còn nợ bà K số tiền là 44.000.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của bà K, buộc bà C và ông M trả cho bà K số tiền 44.000.000 đồng là có căn cứ.

[6] Từ nhận định trên, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo bà Nguyễn Thị C, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[7] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà C là người cao tuổi nên được miễn chịu án phí (đã được miễn dự nộp).

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị C.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 40/2023/DS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị K (Trần Thị T).

Buộc bà Nguyễn Thị C và ông Võ Văn M có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị K số tiền 44.000.000 đồng (bốn mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày bà K có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng bà C và ông M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Văn M và bà Nguyễn Thị C được miễn chịu án phí; Bà Trần Thị K không phải chịu án phí. Bà K đã dự nộp 1.100.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0018384 ngày 15/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân được nhận lại.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị C được miễn chịu án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lập